

Số: 1043/QĐ-SGTVT

Cao Bằng, ngày 06 tháng 5 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách năm 2023  
của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng

### GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI CAO BẰNG

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, Chi ngân sách địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 1042/QĐ-SGTVT ngày 06 tháng 5 năm 2023 của Sở Giao thông vận tải Cao Bằng về việc giao dự toán chi ngân nhà nước năm 2023;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của Sở Giao thông vận tải Cao Bằng (theo dự toán chi tiết đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu :VT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Định**

**CHI TIẾT GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: 1042/QĐ-SGTVT ngày 06/5/2023  
của Sở GTVT Cao Bằng)

Cấp ngân sách: Cấp 2

Đơn vị dự toán cấp I

Mã số đơn vị SDNS: 1035834

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số Quyết định	Số tiền
<b>A</b>	<b>Kinh phí mục tiêu thực hiện chương trình sửa chữa (Loại 280 khoản 292 - Nguồn 12)</b>		<b>64.647.000.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn bảo trì Địa phương</b>		<b>20.000.000.000</b>
1	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền mặt đường và công trình đoạn Km15+300-Km10+00 (Đèo Khau Mòn), sửa chữa hệ thống thoát nước Km2-Km8, sửa chữa hệ thống ATGT Km0-Km15, ĐT 207	946/QĐ-SGTVT ngày 24/4/2023	3.000.000.000
2	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và công trình đoạn Km2+700-Km6+500, ĐT206	989/QĐ-SGTVT ngày 27/4/2023	9.500.000.000
3	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và công trình Km18+00-Km22+300, ĐT216	1023/QĐ-SGTVT ngày 04/5/2023	7.500.000.000
<b>II</b>	<b>Nguồn bảo trì Trung ương</b>		<b>44.647.000.000</b>
1	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và công trình Km18+00-Km22+300, ĐT216	1023/QĐ-SGTVT ngày 04/5/2023	6.500.000.000
2	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và công trình thoát nước, hệ thống ATGT Km7-Km10, Km12-Km12+300, ĐT209A	1026/QĐ-SGTVT ngày 04/5/2023	6.815.000.000
3	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và công trình Km9+500-Km13+500, ĐT 216	1027/QĐ-SGTVT ngày 04/5/2023	14.000.000.000
4	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường KM17+00-Km17+800;Km19+411-Km20+247; KM20+466-Km24+079, ĐT 212	1031/QĐ-SGTVT ngày 04/5/2023	10.000.000.000
5	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền mặt đường và công trình đoạn Km17- Km18+500, Km19+750-Km20+100,Km21+250-Km21+830, ĐT.206	1039 /QĐ-SGTVT ngày 05/5/2023	6.000.000.000

6	Sửa chữa đột xuất nút giao tại đảm bảo giao thông giao cắt đầu cầu Bằng Giang và đầu cầu Nà Cạn	1230/QĐ-UBND ngày 20/9/2022	495.000.000
7	Khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 2 các vị trí Km16+580; KM400+00, Km40+280 ĐT.202; Km9+700- Km10+700 ĐT.202 (nhánh Lũng Pán - Bản Riền)	131/QĐ-SGTVT ngày 23/01/2023	837.000.000